

Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 46/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh **Hoàng Văn P**, sinh năm 1994

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: **Xóm T, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

**Bị đơn:** Chị **Bùi Nhật L**, sinh năm 1998

Nơi đăng ký thường trú: **Xóm T, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

Nơi tạm trú: **VN Top Beauty Salon Oud metha -, T Ả Rập Thống Nhất, U.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Hoàng Văn P** và chị **Bùi Nhật L**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của anh **Hoàng Văn P** và chị **Bùi Nhật L**.

- Về con chung: Giao con chung là cháu **Hoàng Khánh Tùng L1**, sinh ngày 14/4/2016 và cháu **Hoàng Khánh Gia H**, sinh ngày 13/02/2020 cho anh **Hoàng Văn P** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị **L** do anh **P** không yêu cầu.

Chị **L** có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh **P** và chị **L** đều không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh **P** nhận nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định. Anh **P** được hoàn lại 150.000 đồng án phí ly hôn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0000124 ngày 02/10/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã L, Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Thị Hồng Phương**